

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 258/2024/HS - ST
Ngày 13 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Quân, Ông Quàng Văn Tiễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 273/2024/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2024/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn L** - Sinh năm 2000; Nơi cư trú: Bản P, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Quàng Văn P1 và bà Lò Thị K1; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 Bộ luật Hình sự, tại bản án số 18/2017/HSST ngày 16/11/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2024, chuyển tạm giam từ ngày 23/5/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 14/5/2024 tổ công tác Công an xã K, huyện S đến nhà Quàng Văn L để test ma túy đối với L. Quá trình làm việc đã phát hiện Quàng Văn L và Quàng Văn K3 là người cùng bản với L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại kho chứa đồ dưới gầm nhà sàn của gia đình L. Tổ công tác

đã thu giữ 01 gói nilon màu đen bên trong chứa 01 viên nén màu hồng (*L khai nhận là Hồng phiến*) mục đích cất giấu sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng. Ngoài ra, còn thu giữ 01 bật lửa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 gạt tàn thuốc lá bằng gỗ.

Ngày 15/5/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 01 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,11 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu L.

Kết luận số 1094/KL-KTHS ngày 17/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu ký hiệu L gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.*”

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 01 giờ, ngày 14/5/2024 khi L đang trên đường đi bộ về nhà thì gặp một người đàn ông không quen biết tại bản P, xã K. L đã hỏi mua được của người đàn ông này 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa hồng phiến với số tiền 50.000đ. Sau khi mua được ma túy L đi bộ về nhà rồi cất giấu hồng phiến trong gạt tàn thuốc lá để trên bàn uống nước trong nhà kho dưới gầm sàn. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, L xuống dưới sàn nhà lấy ma túy ra để sử dụng. L mở gói ma túy ra thấy có 02 viên hồng phiến, L lấy 01 viên hồng phiến để sử dụng còn lại 01 viên L gói lại rồi giấu trong gạt tàn thuốc lá như ban đầu. Khi L đang sử dụng hồng phiến thì có Quảng Văn K3 đến, Khoản thấy L đang sử dụng ma túy nên xin sử dụng cùng, L đồng ý rồi đưa mảnh giấy bạc có chứa viên hồng phiến đang sử dụng dở cùng bật lửa cho Khoản sử dụng, khi Khoản vừa sử dụng xong thì tổ công tác Công an xã K đến làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 218/CT-VKSSM ngày 26 tháng 8 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Quảng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt Quảng Văn L từ 01 năm 04 tháng tù - 01 năm 08 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt từ 02 năm - 02 năm 04 tháng tù về tội Tổ chức trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội là từ 03 năm 04 tháng - 04 năm, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: số ma túy đã làm mẫu gửi giám định hết, còn lại tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và các mảnh nilon, 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc,

01 gạt tàn thuốc lá bằng gỗ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 14/5/2024 đối với Quảng Văn L cùng vật chứng bị thu giữ là gói nilon chứa viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 1094/KL-KTHS ngày 17/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy: “....*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam, loại Methamphetamine*” và các vật chứng để cho Quảng Văn K3 vừa sử dụng ma túy.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Quảng Văn K3, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/5/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,11 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng và có hành vi cung cấp giấy bạc, ma túy và bột lửa cho Quảng Văn K3 sử dụng ma túy tại gầm sàn nhà của bị cáo thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù” và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ “02 năm đến 07 năm tù”.

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu: đã từng chấp hành án phạt tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng sau khi chấp hành án xong bị cáo không tu chí làm ăn lương thiện và tiếp tục phạm tội cho thấy ý thức chấp hành pháp luật kém và tính khó giáo dục, cải tạo.

Vì vậy, cần phải áp dụng một mức án trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, khối lượng ma túy, đặc điểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện để đưa ra được một mức án tương xứng nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã được sử dụng làm mẫu gửi giám định hết. Còn lại 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu cùng các mảnh nilon, 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc, 01 gạt tàn thuốc lá bằng gỗ là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với Quàng Văn K3 là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 01/8/2024 UBND xã K, huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt Quàng Văn K3 số tiền 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Quảng Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 01 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 03 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu đen, 01 bật lửa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy sém 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0005529 và 01 gạt tàn thuốc lá bằng gỗ.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 204/QĐ – VKS ngày 26/8/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/8/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/9/2024).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Nhung